

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày: 18-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Em

Ông Trương Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Trần PHƯƠNG Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Cao Duyệt PHƯƠNG - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với:

- Bị cáo:

Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1993 tại Bến Tre.

Nơi cư trú: Số A ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Giới tính: Nữ.

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 10/12.

Con ông Huỳnh Công Đ và bà Nguyễn Thị R.

Bị cáo có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 23/3/2018 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, bị cáo chưa thực hiện quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2020, chuyển tạm giam từ ngày 29/02/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ngô Thị Bé H1, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Ngô Thị Bé H1 vắng mặt tại tòa.

+ Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Thanh T vắng mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền mua ma túy sử dụng nên tối ngày 24/02/2020 Huỳnh Ngọc H đến khu vực gần vòng xoay Trung Lương thuộc Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang gặp người phụ nữ tên P (không rõ địa chỉ cụ thể) mua túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau đó H mang ma túy đá về nhà chia làm nhiều phần để sử dụng và bán cho các con nghiện kiếm lời, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/02/2020, Ngô Thị Bé H1 điện thoại cho H hỏi mua túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn H1 đến nhà mình tại số A ấp P, xã Ph, huyện C, tỉnh Bến Tre. Khoảng 15 phút sau, H1 đến nhà mua má túy và đưa cho H số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy xong, H1 và H sử dụng tại chỗ, số còn lại H1 mang về nhà sử dụng.

Lần 2: Khoảng trưa ngày 26/02/2020, Ngô Thị Bé H1 tiếp tục điện thoại cho H hỏi mua túi ma túy đá và H đồng ý. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, H1 đến nhà gặp H. Khi H vừa bán gói ma túy cho H1 và lấy 300.000 đồng thì lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre kết hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bến Tre phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ bên trong túi quần phía trước, bên trái của đối tượng H1 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại

có rãnh khếp và vạch màu xanh dương, bên trong có chứa chất dạng tinh thể li ti màu trắng nghi là chất ma túy, được thu giữ trong phong bì màu trắng, ký hiệu M1.

- Thu giữ dưới chân tủ sắt chứa quần áo nằm gần cửa sổ bên trong phòng ngủ của bị can H túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh dương, bên trong có chứa chất dạng tinh thể li ti màu trắng nghi là chất ma túy, được thu giữ trong phong bì màu trắng, ký hiệu M2.

- Thu giữ dưới chân tháp nước bên ngoài nhà túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh dương, bên trong có chứa chất dạng tinh thể li ti màu trắng nghi là chất ma túy, được thu giữ trong phong bì màu trắng, ký hiệu M3.

- Số tiền 300.000 đồng gồm 02 tờ tiền ghi mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền ghi mệnh giá 50.000 đồng.

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu tím nối với một đoạn ống nhựa màu vàng; 01 nỏ thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt; 01 hộp quẹt tự chế màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc màu xanh, vót nhọn một đầu; 01 túi nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, bên trong có 35 (Ba mươi lăm) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh dương.

- 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, model RM-1134, màu đen, số IMEI: 356866070330240, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0365056250, không có gắn thẻ nhớ ngoài (đây là điện thoại H dùng vào việc liên lạc để bán ma túy).

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, model Galaxy 7 Prime, màu đen, số IMEI 1: 35341508915239, số IMEI 2: 35341508915237, có gắn 02 sim điện thoại, không có gắn thẻ nhớ ngoài.

- 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL, model izi112, màu đỏ đen, số IMEI 1: 355121088796565, số IMEI 2: 355121088796573, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0389918429, không có gắn thẻ nhớ ngoài (đây là điện thoại H1 dùng vào việc liên lạc để mua ma túy).

Tại Bản kết luận giám định số: 18/2020/GĐMT ngày 27/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Chất dạng tinh thể li ti màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0141 gam. Không hoàn lại mẫu vật giám định do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Chất dạng tinh thể li ti màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2812 gam. Hoàn lại đối tượng giám định có khối lượng 0,2595 gam.

- Chất dạng tinh thể li ti màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng

0,0532 gam. Không hoàn lại mẫu vật giám định do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số: 31/CT-VKSCT ngày 20/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc H về tội “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu tím nối với một đoạn ống nhựa màu vàng; 01 nỏ thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt; 01 hộp quẹt tự chế màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, sọc màu xanh, vót nhọn một đầu; 01 túi nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, bên trong có 35 (Ba mươi lăm) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh dương.

+ Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2595 gam.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 300.000 đồng gồm 02 tờ tiền ghi mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền ghi mệnh giá 50.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

+ 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, model RM-1134, màu đen, số IMEI: 356866070330240, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0365056250, không có gắn thẻ nhớ ngoài là công cụ, phương tiện H dùng vào việc liên lạc để bán ma túy.

+ 01 điện thoại di động hiệu MASSTEL, model izi112, màu đỏ đen, số IMEI 1: 355121088796565, số IMEI 2: 355121088796573, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0389918429, không có gắn thẻ nhớ ngoài là điện thoại H1 dùng vào việc liên lạc để mua ma túy của H.

- Buộc bị cáo nộp ngân sách Nhà nước 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính của lần bán ma túy vào ngày 25/02/2020.

- Trả lại cho bị cáo điện thoại di động hiệu SAMSUNG, model Galaxy 7 Prime, màu đen, số IMEI 1: 35341508915239, số IMEI 2: 35341508915237, có gắn 02 sim điện thoại, không có gắn thẻ nhớ ngoài do không liên quan đến vụ án.

Tại tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình điều tra cũng như tại tòa: Bị cáo cũng như người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng cũng như quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

Tại tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai cụ thể, rõ ràng tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại tòa phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai người làm chứng và kết luận giám định. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do muốn có tiền để mua ma túy sử dụng nên ngày 24/02/2020 Huỳnh Ngọc H đến khu vực gần vòng xoay Trung Lương thuộc Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang mua túi ma túy đá của người phụ nữ tên P (không rõ địa chỉ cụ thể) mang về nhà mình tại số A ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre chia làm nhiều phần để sử dụng và bán cho các con nghiện. Trong 02 ngày 25/02/2020 và 26/02/2020 H đã 02 lần bán ma túy cho Ngô Thị Bé H1 mỗi lần 01 gói ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Trong lúc H đang bán ma túy lần thứ hai thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 18/2020/GĐMT ngày 27/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Chất dạng tinh thể li ti màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0141 gam.

- Chất dạng tinh thể li ti màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2812 gam.

- Chất dạng tinh thể li ti màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0532 gam.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân và bán cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có con nhỏ chưa thành niên quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] *Xét nhân thân:*

Bị cáo có nhân thân xấu (Ngày 23/3/2018 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”).

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội mà còn gây T lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu tím nối với một đoạn ống nhựa màu vàng; Nỏ thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt; Hộp quẹt tự chế màu trắng; Đoạn ống nhựa màu trắng, sọc màu xanh, vót nhọn một đầu; Túi nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, bên trong có 35 (Ba mươi lăm) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh dương là công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2595 gam là chất ma túy cần lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000 đồng gồm 02 tờ tiền ghi mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền ghi mệnh giá 50.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 300.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy ngày 25/02/2020 là tiền do thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo giao nộp ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động hiệu NOKIA, model RM-1134, màu đen, số IMEI: 356866070330240, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0365056250, không có gắn thẻ nhớ ngoài là công cụ phương tiện H dùng vào việc liên lạc để bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Điện thoại di động hiệu MASSTEL, model izi112, màu đỏ đen, số IMEI 1: 355121088796565, số IMEI 2: 355121088796573, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0389918429, không có gắn thẻ nhớ ngoài là điện thoại H1 dùng vào việc liên lạc để mua ma túy của H nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với điện thoại di động hiệu SAMSUNG, model Galaxy 7 Prime, màu đen, số IMEI 1: 35341508915239, số IMEI 2: 35341508915237, có gắn 02 sim điện thoại, không có gắn thẻ nhớ ngoài do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí:

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

[10] Đối với người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch tên Phụng là đối tượng đã bán ma túy cho H: Quá trình xác minh tại Công an Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang không có kết quả nên không có căn cứ xử lý.

[11] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0532 gam của H: Do khối lượng dưới mức quy định nên hành vi của H không cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[12] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,0141 gam của Ngô Thị Bé H1: Do khối lượng dưới mức quy định nên hành vi của H1 không cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc H phạm “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc H **07 (Bảy)** năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

[2] *Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:*

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu tím nối với một đoạn ống nhựa màu vàng; Nỏ thủy tinh trong suốt hình mỏ vịt; Hộp quẹt tự chế màu trắng; Đoạn ống nhựa màu trắng, sọc màu xanh, vót nhọn một đầu; Túi nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp, bên trong có 35 (Ba mươi lăm) túi nylon màu trắng, hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh dương.

+ Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,2595 gam.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng gồm 02 tờ tiền ghi mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng và 02 tờ tiền ghi mệnh giá 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng.

+ Điện thoại di động hiệu NOKIA, model RM-1134, màu đen, số IMEI: 356866070330240, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0365056250, không có gắn thẻ nhớ ngoài.

+ Điện thoại di động hiệu MASSTEL, model izi112, màu đỏ đen, số IMEI 1: 355121088796565, số IMEI 2: 355121088796573, có gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0389918429, không có gắn thẻ nhớ ngoài.

- Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc H nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng là tiền thu lợi bất chính của lần bán ma túy vào ngày 25/02/2020.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Ngọc H điện thoại di động hiệu SAMSUNG, model Galaxy 7 Prime, màu đen, số IMEI 1: 35341508915239, số IMEI 2: 35341508915237, có gắn 02 sim điện thoại, không có gắn thẻ nhớ ngoài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng và biên lai thu tiền số: 0002401 ngày 25/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[3] *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo Huỳnh Ngọc H có nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[4] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Bộ phận HS CA huyện Châu Thành;
- UBND xã P, huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Tiến Dũng